UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ NGỌC LẶC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 245 /KH-UBND	*Ngọc Lặc, ngày 29 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã Ngọc Lặc

Thực hiện Công văn số 5337/SGDĐT-VP ngày 22/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm học 2026 - 2027; UBND xã Ngọc Lặc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, điều hành, dạy và học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã; từng bước hình thành môi trường giáo dục số, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục.

Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; tăng cường khai thác các nền tảng số, cơ sở dữ liệu và các hệ thống thông tin dùng chung phục vụ hoạt động giáo dục.

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, dữ liệu, tài liệu giáo dục; tăng cường sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử theo quy định, giảm giấy tờ hành chính và nâng cao hiệu quả công việc.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội thông qua các nền tảng số; tạo điều kiện để phụ huynh, học sinh tiếp cận thuận lợi các thông tin, dịch vụ giáo dục.

2. Yêu cầu

Việc triển khai chuyển đổi số phải thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường; tránh hình thức, không làm phát sinh các nhiệm vụ, chi phí không cần thiết.

Mỗi cơ sở giáo dục phải xây dựng kế hoạch cụ thể, lựa chọn nhiệm vụ trọng tâm, xác định rõ sản phẩm đầu ra, thời gian hoàn thành và cá nhân/bộ phận chịu trách nhiệm.

Bảo đảm sự đồng bộ giữa chuyển đổi số trong quản lý, điều hành với chuyển đổi số trong dạy học; chú trọng an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân của cán bộ, giáo viên và học sinh.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động về chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã Ngọc Lặc; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý, giảng dạy, học tập và tương tác với phụ huynh, học sinh.

Từng bước xây dựng môi trường giáo dục số an toàn, thuận tiện, hiệu quả; khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, các nền tảng số và các hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể năm học 2026 - 2027

100% cơ sở giáo dục trên địa bàn xã xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 - 2027.

100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được phổ biến, hướng dẫn và nâng cao kỹ năng sử dụng các nền tảng số phục vụ công việc.

100% cơ sở giáo dục duy trì, khai thác hiệu quả hệ thống quản lý, cơ sở dữ liệu ngành và các phần mềm dùng chung theo quy định.

100% trường thực hiện cập nhật, quản lý dữ liệu học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất và các dữ liệu chuyên ngành đầy đủ, chính xác, đúng thời gian.

Tăng cường sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử; từng bước giảm việc sử dụng hồ sơ giấy đối với những nội dung đã được phép thực hiện trên môi trường số.

100% cơ sở giáo dục triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ tài khoản và dữ liệu.

Mỗi cơ sở giáo dục lựa chọn và triển khai ít nhất một số mô hình, giải pháp ứng dụng công nghệ số thiết thực trong quản lý hoặc dạy học.

Tăng cường sử dụng các nền tảng số để trao đổi thông tin giữa nhà trường với cha mẹ học sinh.

Khuyến khích giáo viên xây dựng, khai thác học liệu số và ứng dụng các công cụ công nghệ phù hợp trong giảng dạy.

Tổ chức đánh giá kết quả chuyển đổi số cuối năm học, xác định nhiệm vụ cần duy trì, nhân rộng và nhiệm vụ cần khắc phục trong năm học tiếp theo.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức chỉ đạo thực hiện

Các trường căn cứ kế hoạch này để xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 - 2027 của đơn vị.

Phân công lãnh đạo phụ trách; xác định rõ bộ phận, cá nhân chịu trách nhiệm đối với từng nhiệm vụ; xây dựng tiến độ thực hiện và cơ chế kiểm tra, đánh giá.

Sản phẩm: Kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 - 2027 của từng trường; bảng phân công nhiệm vụ; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện.

Tiến độ: Hoàn thành đầu năm học; rà soát theo học kỳ và tổng kết cuối năm học.

Chủ trì: Hiệu trưởng các trường.

Phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; các bộ phận chuyên môn có liên quan.

2. Phát triển và khai thác hạ tầng số

Rà soát hệ thống máy tính, thiết bị dạy học, đường truyền Internet, mạng nội bộ, thiết bị phục vụ hội họp, giảng dạy và quản lý.

Chủ động khắc phục những hạn chế về hạ tầng; bảo đảm thiết bị được sử dụng hiệu quả, đúng mục đích.

Tăng cường sử dụng các thiết bị hiện có, ưu tiên phục vụ công tác quản lý, dạy học và khai thác học liệu số.

Sản phẩm: Báo cáo rà soát hiện trạng hạ tầng số; danh mục thiết bị cần sửa chữa, thay thế hoặc bổ sung.

Tiến độ: Rà soát trong học kỳ I; cập nhật thường xuyên.

Chủ trì: Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã.

3. Chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành

Tăng cường sử dụng văn bản điện tử, thư điện tử công vụ, các nền tảng quản lý và trao đổi công việc theo quy định.

Khai thác hiệu quả các hệ thống quản lý giáo dục, cơ sở dữ liệu ngành và phần mềm dùng chung.

Thực hiện cập nhật dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời; hạn chế tình trạng dữ liệu trùng lặp, sai lệch hoặc cập nhật không đúng thời hạn.

Sản phẩm: Dữ liệu trên các hệ thống được cập nhật đầy đủ; hồ sơ quản lý điện tử; báo cáo điện tử.

Tiến độ: Thường xuyên trong năm học.

Chủ trì: Hiệu trưởng; cán bộ được phân công phụ trách công nghệ thông tin/chuyển đổi số của trường.

4. Chuyển đổi số trong dạy học

Khuyến khích giáo viên khai thác học liệu số, bài giảng điện tử, thư viện điện tử và các nền tảng hỗ trợ dạy học.

Tăng cường sử dụng công nghệ số để minh họa bài giảng, kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ học sinh tự học phù hợp với từng cấp học.

Khuyến khích xây dựng, chia sẻ kho học liệu số nội bộ của từng trường.

Việc ứng dụng công nghệ phải bảo đảm phù hợp chương trình giáo dục, không lạm dụng thiết bị số và bảo đảm hiệu quả thực chất.

Sản phẩm: Kho học liệu số; bài giảng điện tử; tài liệu phục vụ dạy học; các mô hình ứng dụng công nghệ trong lớp học.

Tiến độ: Thực hiện thường xuyên trong năm học.

Chủ trì: Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã.

5. Nâng cao năng lực số cho đội ngũ

Tổ chức hướng dẫn, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm sử dụng các nền tảng số, phần mềm quản lý và công cụ hỗ trợ dạy học.

Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên tự học, tự bồi dưỡng kỹ năng số; chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ đồng nghiệp.

Ưu tiên các nội dung thiết thực như: quản lý dữ liệu; sử dụng nền tảng dạy học; thiết kế học liệu số; bảo đảm an toàn thông tin; sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo phù hợp và có trách nhiệm.

Sản phẩm: Các buổi tập huấn/hướng dẫn; danh sách cán bộ, giáo viên tham gia; tài liệu hướng dẫn.

Tiến độ: Theo kế hoạch của ngành và nhu cầu thực tế của từng trường.

Chủ trì: Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã.

Phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan.

6. Số hóa hồ sơ, tài liệu và dữ liệu giáo dục

Rà soát các loại hồ sơ, tài liệu có thể số hóa; thực hiện số hóa theo quy định.

Từng bước xây dựng hệ thống lưu trữ tài liệu điện tử khoa học, thuận tiện khai thác, bảo đảm an toàn và bảo mật.

Không số hóa tràn lan, ưu tiên các hồ sơ, tài liệu có giá trị sử dụng thường xuyên và những nội dung được yêu cầu quản lý trên môi trường điện tử.

Sản phẩm: Hồ sơ, tài liệu được số hóa; kho lưu trữ điện tử của nhà trường.

Tiến độ: Thực hiện thường xuyên, ưu tiên hoàn thành các nhóm hồ sơ cần thiết trong năm học.

Chủ trì: Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã.

7. Tăng cường tương tác số giữa nhà trường, gia đình và học sinh

Sử dụng các kênh thông tin chính thức của nhà trường để cung cấp thông tin về kế hoạch giáo dục, lịch học, các hoạt động và thông báo cần thiết.

Tăng cường hướng dẫn phụ huynh sử dụng các nền tảng số phục vụ việc trao đổi thông tin với nhà trường.

Bảo đảm thông tin cung cấp trên môi trường số chính xác, kịp thời, phù hợp; hạn chế sử dụng các kênh không chính thức để trao đổi thông tin quan trọng.

Sản phẩm: Các kênh thông tin số của nhà trường được duy trì; nội dung thông tin được cập nhật thường xuyên.

Tiến độ: Thường xuyên.

Chủ trì: Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã.

8. Bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về an toàn thông tin.

Thực hiện quản lý tài khoản, mật khẩu; không chia sẻ thông tin đăng nhập; chủ động phòng ngừa mã độc, lừa đảo trực tuyến và các nguy cơ mất an toàn thông tin.

Bảo vệ thông tin cá nhân của học sinh, giáo viên và phụ huynh; chỉ sử dụng, chia sẻ dữ liệu theo đúng quy định.

Thường xuyên sao lưu dữ liệu quan trọng và có phương án xử lý khi xảy ra sự cố.

Sản phẩm: Nội quy/quy định về sử dụng hệ thống số; tài liệu tuyên truyền; kết quả kiểm tra an toàn thông tin.

Tiến độ: Thường xuyên.

Chủ trì: Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã.

9. Khuyến khích ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục

Khuyến khích giáo viên nghiên cứu, khai thác các công cụ trí tuệ nhân tạo phù hợp để hỗ trợ xây dựng bài giảng, học liệu, thiết kế hoạt động giáo dục và các công việc hành chính.

Việc sử dụng trí tuệ nhân tạo phải có kiểm chứng thông tin, bảo đảm tính chính xác, không đưa dữ liệu cá nhân, dữ liệu mật hoặc thông tin chưa được phép công khai lên các hệ thống không được kiểm soát.

Tổ chức chia sẻ kinh nghiệm, mô hình ứng dụng hiệu quả trong đội ngũ giáo viên.

Sản phẩm: Các sáng kiến/mô hình ứng dụng AI; học liệu hoặc sản phẩm hỗ trợ công việc được kiểm chứng.

Tiến độ: Triển khai phù hợp trong năm học 2026 - 2027.

Chủ trì: Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã.

10. Kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả

Định kỳ kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch; đánh giá kết quả theo các nhiệm vụ, chỉ tiêu đã đề ra.

Các trường tổng hợp kết quả thực hiện, những nhiệm vụ hoàn thành, chưa hoàn thành, nguyên nhân và giải pháp khắc phục.

Cuối năm học tổ chức đánh giá tổng thể, xác định những mô hình, giải pháp hiệu quả để tiếp tục duy trì và nhân rộng.

Sản phẩm: Báo cáo sơ kết, tổng kết; bảng đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

Tiến độ: Sơ kết theo học kỳ; tổng kết cuối năm học.

Chủ trì: Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã.

Phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu UBND xã theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã triển khai thực hiện Kế hoạch.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các trường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo.

Theo dõi kết quả thực hiện, tổng hợp báo cáo theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2. Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã

Chủ động xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026-2027 của đơn vị; tổ chức triển khai bảo đảm đúng tiến độ.

Phân công cụ thể lãnh đạo, giáo viên, nhân viên phụ trách từng nhiệm vụ; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

Chủ động rà soát hạ tầng, thiết bị, phần mềm; khai thác hiệu quả các nền tảng số được cung cấp.

Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội theo yêu cầu.

3. Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ sở giáo dục triển khai các nhiệm vụ có liên quan.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân, phụ huynh học sinh nâng cao nhận thức, kỹ năng sử dụng các nền tảng số.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã Ngọc Lặc. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND xã (để b/c);
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã (t/h);
- Các trường MN, TH, THCS (t/h);
- Lưu VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NGỌC LẶC T. THANH HÓA

Lê Ngọc Sơn